Giao VP đăng tải, TB lq & Hiếu gửi

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 36/2016/NQ-HĐND	*Lào Cai, ngày 18 tháng 7 năm 2016*

Phụ lục VT

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH LÀO CAI
ĐẾN Số: 4585
Ngày 26/7/2016
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

NGHỊ QUYẾT
Về chính sách thu hút, đãi ngộ, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 - 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XV - KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

Xét Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về chính sách thu hút, đãi ngộ, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực; Báo cáo thẩm tra số 09/BC-HĐND ngày 11/7/2016 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh; ý kiến của đại biểu HĐND tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn chính sách thu hút, đãi ngộ và hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 - 2020; cụ thể như sau:

1. Đối tượng, phạm vi áp dụng chính sách thu hút: Cán bộ, công chức, viên chức, sinh viên hoặc người lao động trong các thành phần kinh tế là công

dân Việt nam có trình độ đào tạo đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn để được thu hút về làm việc tại tỉnh Lào Cai, gồm

1.1. Những người có chuyên ngành đào tạo thuộc danh mục quy định của UBND tỉnh, có trình độ chuyên môn sau đại học gồm: Tiến sỹ; Thạc sỹ; Bác sỹ chuyên khoa cấp II; Bác sỹ chuyên khoa cấp I.

1.2. Bác sỹ nội trú, bác sỹ đa khoa học đại học hệ chính quy tại các trường Đại học y khoa.

1.3. Sinh viên học Đại học hệ chính quy ở trong nước thi tốt nghiệp đỗ thủ khoa và xếp loại giỏi.

1.4. Sinh viên học ở nước ngoài tốt nghiệp đại học loại giỏi.

2. Đối tượng, phạm vi áp dụng chính sách đãi ngộ:

2.1. Viên chức trong ngành y tế, công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh hoặc cơ sở y tế dự phòng của tỉnh Lào Cai đáp ứng các điều kiện để được hưởng chính sách đãi ngộ hàng tháng, bao gồm những người có trình độ: Tiến sỹ Y khoa, thạc sỹ y khoa, bác sỹ chuyên khoa 2, bác sỹ chuyên khoa 1, bác sỹ nội trú.

2.2. Công chức, viên chức có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành công nghệ thông tin hoặc điện tử viễn thông, thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn, an ninh thông tin của tỉnh có đủ các điều kiện để được hưởng chính sách đãi ngộ hàng tháng.

3. Đối tượng, phạm vi áp dụng chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng:

3.1. Cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế của các cơ quan Đảng, đoàn thể, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và các đơn vị sự nghiệp của tỉnh Lào Cai được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo theo các chuyên ngành do UBND tỉnh quy định hoặc được quy hoạch cử đi đào tạo theo đề án số 16 của BCH Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020, bao gồm các trình độ sau:

a) Đào tạo trình độ sau đại học: Tiến sỹ, thạc sỹ, bác sỹ chuyên khoa cấp II, bác sỹ chuyên khoa cấp I, bác sỹ nội trú;

b) Đào tạo bác sỹ đa khoa (liên thông từ y sỹ lên bác sỹ) cho cơ sở y tế tuyến huyện, xã tại các huyện nghèo theo quy định của Chính phủ và các xã thuộc khu vực 2, khu vực 3 tại thành phố Lào Cai và các huyện còn lại;

3.2. Cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, đại biểu HĐND cấp xã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng.

3.3. Học sinh trung học phổ thông tỉnh Lào Cai được cơ quan nhà nước có thẩm quyền lựa chọn, cử đi đào tạo bác sỹ đa khoa hệ chính quy (theo địa chỉ sử dụng).

3.4. Sinh viên y khoa, có gia đình, hộ khẩu tại tỉnh Lào Cai đang theo học bác sỹ đa khoa hệ chính quy tại các trường đại học Y khoa trong nước, cam kết về tỉnh công tác sau khi tốt nghiệp.

4. Văn bản này không áp dụng đối với các đối tượng

4.1. Cán bộ, công chức, viên chức tự đào tạo nâng cao trình độ; đào tạo theo các chuyên ngành không thuộc danh mục quy định của UBND tỉnh hoặc không thuộc đối tượng được quy hoạch đào tạo theo Đề án số 16 của BCH Đảng bộ tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2015-2020.

4.2. Sinh viên là người Lào Cai được tỉnh cử đi đào tạo đại học theo chế độ cử tuyển.

4.3. Đối tượng đã hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo từ các chương trình, đề án của bộ, ngành trung ương.

4.4. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các đơn vị lực lượng vũ trang, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Chính sách thu hút, đãi ngộ và hỗ trợ đào tạo được triển khai thực hiện căn cứ vào nhu cầu phát triển nhân lực; vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế của cơ quan, đơn vị phù hợp với mục tiêu chung của tỉnh.

2. Chỉ thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ và hỗ trợ đào tạo đối với người học các chuyên ngành thuộc các lĩnh vực trong danh mục cần thu hút, hỗ trợ đào tạo do UBND tỉnh quy định.

3. Người được hưởng chính sách thu hút thì không được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo và ngược lại.

4. Trường hợp người được thu hút có nhiều bằng cấp chuyên môn hoặc danh hiệu cao quý thì chỉ được hưởng chính sách thu hút đối với bằng cấp hoặc danh hiệu cao nhất.

5. Người hưởng chính sách đãi ngộ phải giữ đúng vị trí việc làm theo quy định, thực hiện nhiệm vụ chuyên trách. Phụ cấp đãi ngộ chi trả cùng kỳ lương hàng tháng, không dùng làm căn cứ để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế.

6. Thời gian không tính hưởng phụ cấp đãi ngộ bao gồm: Thời gian nghỉ chế độ thai sản; thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương; thời gian đi học liên tục, thời gian nghỉ ốm, thời gian bị tạm đình chỉ công tác từ 01 tháng trở lên.

Điều 3. Chính sách thu hút

1. Điều kiện được hưởng chính sách thu hút:

Người được hưởng chính sách thu hút phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có trình độ, chuyên ngành đào tạo thuộc danh mục cần thu hút; người có trình độ sau đại học phải có bằng đại học tốt nghiệp loại khá trở lên;

b) Có tuổi đời tính đến thời điểm hưởng chính sách thu hút không quá 45 tuổi đối với nữ, không quá 50 tuổi đối với nam;

c) Có chứng nhận đủ sức khỏe để làm việc của cơ quan y tế có thẩm quyền;

d) Có cam kết thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ của người được thu hút;

đ) Không bị kỷ luật hoặc trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

2. Người được thu hút về làm việc tại Lào Cai được hưởng trợ cấp thu hút một lần. Mức trợ cấp cụ thể theo từng đối tượng như sau:

a) Người có học vị Tiến sỹ: 240 triệu đồng;

b) Người có học vị Thạc sỹ: 80 triệu đồng;

c) Bác sỹ chuyên khoa cấp II, Bác sỹ nội trú: 150 triệu đồng;

d) Bác sỹ chuyên khoa cấp I: 100 triệu đồng;

đ) Bác sỹ đa khoa đào tạo hệ chính quy về công tác tại các cơ sở y tế tuyến tỉnh: Tốt nghiệp loại giỏi: 100 triệu đồng; tốt nghiệp loại khá: 60 triệu đồng.

e) Bác sỹ đa khoa đào tạo hệ chính quy về công tác tại các cơ sở y tế tuyến huyện: Tốt nghiệp loại giỏi: 120 triệu đồng; tốt nghiệp loại khá: 80 triệu đồng; tốt nghiệp loại trung bình hoặc trung bình khá: 50 triệu đồng;

f) Bác sỹ đa khoa đào tạo hệ chính quy về công tác tại các cơ sở y tế tuyến xã: Tốt nghiệp loại giỏi: 140 triệu đồng; tốt nghiệp loại khá: 100 triệu đồng; tốt nghiệp loại trung bình hoặc trung bình khá: 80 triệu đồng;

g) Sinh viên học các trường đại học ở trong nước tốt nghiệp loại giỏi và đỗ thủ khoa hoặc học đại học ở nước ngoài tốt nghiệp loại giỏi: 40 triệu đồng;

3. Trách nhiệm, nghĩa vụ của người được thu hút:

a) Chấp hành sự phân công công tác của cấp có thẩm quyền;

b) Thời gian công tác tại tỉnh Lào Cai tối thiểu 08 (tám) năm. Riêng Bác sỹ về cơ sở y tế tuyến xã công tác tối thiểu 05 (năm) năm;

c) Trong thời gian cam kết làm việc tại Lào Cai nếu người được thu hút vi phạm một trong các trường hợp sau thì phải chịu trách nhiệm bồi thường gấp 02 (hai) lần kinh phí được trợ cấp thu hút: Tự ý bỏ việc; xin chuyển công tác đến cơ quan đơn vị không thuộc phạm vi của Chính sách (trừ trường hợp được điều động theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền); không chấp hành sự phân công công tác; kết quả công tác 02 năm liên tục đối với công chức xếp loại "hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực" trở xuống, đối với viên chức xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở xuống.

Điều 4. Chính sách đãi ngộ đối với người có trình độ sau đại học và bác sỹ nội trú làm việc trong các cơ sở khám chữa bệnh và các đơn vị khối y tế dự phòng của tỉnh

1. Người có trình độ tiến sỹ, thạc sỹ về y học, Bác sỹ chuyên khoa, bác sỹ nội trú đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều này được hưởng phụ cấp đãi ngộ hàng tháng tùy theo trình độ và vị trí việc làm như sau:

b) Người có trình độ tiến sỹ, bác sỹ chuyên khoa 2, bác sỹ nội trú:

Nhóm 1: Làm nhiệm vụ tại các khoa, phòng điều trị về các bệnh: Lao, tâm thần, truyền nhiễm, X quang, hồi sức cấp cứu, điều trị tích cực, ung bướu được hưởng phụ cấp đãi ngộ mỗi tháng bằng 1.5 lần mức lương cơ bản.

Nhóm 2: Làm nhiệm vụ tại các khoa, phòng điều trị về các bệnh: Nội khoa, ngoại khoa, sản khoa, nhi khoa, giải phẫu bệnh được hưởng phụ cấp đãi ngộ mỗi tháng bằng 1.2 lần mức lương cơ bản.

Nhóm 3: Làm nhiệm vụ tại các đơn vị khối y tế dự phòng và các khoa, phòng điều trị về các bệnh khác (ngoài 2 nhóm trên) được hưởng phụ cấp đãi ngộ mỗi tháng bằng 1.0 lần mức lương cơ bản.

c) Người có trình độ thạc sỹ, bác sỹ chuyên khoa 1:

Nhóm 1: Làm nhiệm vụ tại các khoa, phòng điều trị về các bệnh: Lao, tâm thần, truyền nhiễm, X quang, hồi sức cấp cứu, điều trị tích cực, ung bướu được hưởng phụ cấp đãi ngộ hàng tháng bằng 1.0 lần mức lương cơ bản.

Nhóm 2: Làm nhiệm vụ tại các khoa, phòng điều trị về các bệnh: Nội khoa, ngoại khoa, sản khoa, nhi khoa, giải phẫu bệnh được hưởng phụ cấp đãi ngộ hàng tháng bằng 0.8 lần mức lương cơ bản.

Nhóm 3: Làm nhiệm vụ tại các đơn vị khối y tế dự phòng và các khoa, phòng điều trị về các bệnh khác (ngoài 2 nhóm trên) được hưởng phụ cấp đãi ngộ hàng tháng bằng 0.5 lần mức lương cơ bản.

2. Điều kiện được hưởng phụ cấp đãi ngộ hàng tháng:

a) Trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khám chữa bệnh. Hàng năm, có đề tài hoặc sáng kiến áp dụng trong công tác khám chữa bệnh được lãnh đạo đơn vị xác nhận, có báo cáo thành tích trong công tác;

b) Đánh giá, xếp loại cuối năm đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

c) Được tập thể đơn vị bình xét, đề xuất.

Điều 5. Chính sách đãi ngộ đối với công chức, viên chức làm nhiệm vụ an toàn, an ninh thông tin

1. Mức phụ cấp đãi ngộ hàng tháng:

a) Công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin, làm nhiệm vụ trực tiếp vận hành đảm bảo an toàn thông tin cho trung tâm mạng thông tin của tỉnh, thực hiện nhiệm vụ điều phối ứng cứu sự cố máy tính, hướng dẫn các cơ quan, địa phương trên toàn tỉnh trong công tác đảm bảo an toàn thông tin được hưởng mức phụ cấp đãi ngộ hàng tháng bằng 3 lần mức lương cơ sở;

b) Công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin làm nhiệm vụ trực tiếp quản lý, vận hành đảm bảo an toàn hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh được hưởng mức phụ cấp đãi ngộ hàng tháng bằng 2 lần mức lương cơ sở;

2. Điều kiện được hưởng phụ cấp đãi ngộ hàng tháng:

a) Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành công nghệ thông tin hoặc điện tử viễn thông;

b) Đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin thông qua kỳ sát hạch hàng năm do Sở Thông tin truyền thông tỉnh Lào Cai tổ chức;

c) Được đánh giá hằng năm xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Điều 6. Chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng

1. Điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng:

a) Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học, hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

Đào tạo đại học: Không quá 40 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Đào tạo sau đại học lần đầu: Không quá 40 tuổi đối với cán bộ, công chức; không quá 45 tuổi đối với viên chức;

Có thời gian công tác từ đủ 3 năm trở lên đối với các trường hợp đi học đại học; cán bộ, công chức đi học sau đại học có thời gian công tác từ đủ 5 năm trở lên. Cán bộ, công chức, được cử đi đào tạo sau đại học sau 3 năm công tác nếu thuộc các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng được quy định tại Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức hoặc có 2 năm liền đạt danh hiệu từ chiến sỹ thi đua cơ sở trở lên;

Có ít nhất 3 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

Chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;

Có cam kết sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, tiếp tục trở về phục vụ địa phương nơi công tác trước khi được cử đi học. Thời gian cam kết thực hiện nghĩa vụ sau đào tạo ít nhất gấp 3 lần thời gian tham gia khóa đào tạo;

Nếu cán bộ, công chức, viên chức đi học ở các cơ sở đào tạo của nước ngoài thì cơ sở đào tạo đó phải hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc hoạt động hợp pháp ở nước ngoài; văn bằng do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật.

b) Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đi đào tạo bác sỹ đa khoa chính quy theo địa chỉ sử dụng, sinh viên y khoa phải có gia đình và hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lào Cai từ 3 năm trở lên; cam kết sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trở về phục vụ công tác tại các cơ quan trong ngành y tế tỉnh Lào Cai tối thiểu 10 năm.

2. Mức hỗ trợ đào tạo sau đại học ở trong nước:

Cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo theo chính sách hỗ trợ đào tạo được hưởng trợ cấp 01 (một) lần. Mức trợ cấp theo từng trình độ đào tạo như sau:

a) Đào tạo trình độ tiến sĩ: 100 triệu đồng (Riêng cán bộ là nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số 110 triệu đồng);

b) Đào tạo trình độ thạc sĩ: 40 triệu đồng (Riêng cán bộ là nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số 45 triệu đồng);

c) Đào tạo trình độ bác sỹ CK II, bác sỹ nội trú: 90 triệu đồng (Riêng cán bộ là nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số 100 triệu đồng);

d) Đào tạo trình độ bác sỹ CK I: 30 triệu đồng (Riêng cán bộ là nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số 35 triệu đồng).

3. Mức hỗ trợ đào tạo sau đại học ở nước ngoài:

a) Đào tạo trình độ tiến sỹ: 1000 triệu đồng (Riêng cán bộ là nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số 1100 triệu đồng);

b) Đào tạo trình độ thạc sỹ: 500 triệu đồng (Riêng cán bộ là nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số 550 triệu đồng).

4. Mức hỗ trợ đào tạo bác sỹ (liên thông từ y sỹ lên bác sỹ) cho cơ sở y tế tuyến huyện, xã : Hỗ trợ 100% kinh phí đào tạo, học phí cá nhân tự đóng góp.

5. Mức hỗ trợ đào tạo Bác sỹ đa khoa hệ chính quy (theo địa chỉ sử dụng):

a) Hỗ trợ 100% kinh phí đào tạo;

b) Hỗ trợ học phí như sau:

Hỗ trợ 100% học phí năm thứ nhất. Từ năm học thứ hai, mức hỗ trợ tùy theo học lực của người học: Học lực gỏi hỗ trợ 100%; Học lực khá hỗ trợ 50%; Học lực trung bình hỗ trợ 30%.

6. Sinh viên y khoa đang theo học bác sỹ đa khoa hệ chính quy tại các trường công lập đăng ký về tỉnh công tác sau khi tốt nghiệp được tỉnh hỗ trợ bằng hình thức cho vay vốn qua ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Lào Cai để học tập. Sau khi tốt nghiệp nếu được tuyển dụng vào làm việc trong các cơ sở y tế công lập của tỉnh Lào Cai sẽ được hỗ trợ kinh phí để trả nợ, bao gồm các khoản sau:

a) 100% học phí (Tính từ năm học sinh viên bắt đầu đăng ký);

b) Tiền sinh hoạt phí hàng tháng tùy theo học lực (tính 10 tháng/năm học): Học lực giỏi: 2.0 mức lương cơ sở; Học lực khá: 1.5 mức lương cơ sở; Học lực trung bình: 1.0 mức lương cơ sở.

7. Chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn tham gia các lớp bồi dưỡng về lý luận chính trị,

quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ và các kiến thức bổ trợ khác. Nội dung và mức hỗ trợ cụ thể như sau:

a) Đối với cán bộ, công chức cấp xã: Tham gia lớp bồi dưỡng tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp tỉnh, cấp huyện hoặc do các sở, ban, ngành tổ chức được hỗ trợ tiền ăn 50.000 đồng/người/ngày;

b) Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn (các chức danh cụ thể do UBND tỉnh quy định) và đại biểu HĐND xã:

Được hỗ trợ tiền ăn 100.000 đồng/người/ngày khi tham gia các lớp bồi dưỡng tại các cơ sở đào tạo cấp tỉnh hoặc do các sở, ban, ngành tổ chức tại tỉnh; 80.000 đồng/người/ngày khi tham gia các lớp bồi dưỡng tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp huyện hoặc do các sở, ban, ngành tổ chức tại các huyện, thành phố;

Được hỗ trợ tiền nghỉ (nếu cơ sở đào tạo, bồi dưỡng không bố trí được chỗ nghỉ) 150.000 đồng/người/ngày;

Được hỗ trợ tiền đi lại 01 lượt đi về theo giá cước thông thường.

8. Trách nhiệm, nghĩa vụ của người được hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng:

a) Chấp hành tốt nội quy, quy chế và chịu sự quản lý của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong thời giam tham gia khóa học và phải đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ học tập;

b) Sau khi kết thúc khoá học, phải báo cáo kết quả học tập cho cơ quan, đơn vị cho cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng, quản lý; phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ đã cam kết; chấp hành sự phân công, bố trí công tác của cấp có thẩm quyền, của cơ quan, đơn vị;

c) Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng mà không hoàn thành chương trình, nội dung khóa học; không được công nhận kết quả học tập hoặc không thực hiện đúng nội dung cam kết sẽ bị xem xét xử lý kỷ luật và phải đền bù chi phí đào tạo theo quy định. Học sinh, sinh viên đi học theo chính sách hỗ trợ đào tạo của tỉnh nếu vi phạm cam kết phải đền bù chi phí đào tạo theo hợp đồng hỗ trợ đào tạo và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 7. Nguồn kinh phí do ngân sách tỉnh đảm bảo.

Điều 8. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Đối với chính sách đãi ngộ đối với người có trình độ sau đại học và bác sỹ nội trú làm việc trong các cơ sở khám chữa bệnh và các đơn vị khối y tế sự phòng; đãi ngộ đối với công chức, viên chức làm nhiệm vụ an toàn, an ninh thông tin *(chỉ thực hiện sau khi có ý kiến đồng ý của các bộ, ngành trung ương quản lý về lĩnh vực).*

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Lào Cai khoá XV, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2016. Bãi bỏ Nghị quyết số 30/2013/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2013 của HĐND tỉnh về việc phê chuẩn chính sách thu hút và hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực; Khoản 4 của Điều 1 Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2012 của HĐND tỉnh về kết quả thỏa thuận của Thường trực HĐND tỉnh với UBND tỉnh trong thời gian giữa 2 kỳ họp./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Vịnh

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Y tế, Tài chính, GD và ĐT;
- Ban chỉ đạo Tây Bắc;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND,UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, TP;
- Văn phòng TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Lào Cai;
- Lưu: VT, TH.